

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2025 (giai đoạn II)”

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 15/02/2020 của Chính phủ về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội về phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2025”;

Căn cứ Quyết định số 405/QĐ-UBND ngày 02/02/2021 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2025 (giai đoạn II)”;

Căn cứ Quyết định số 651/QĐ-UBND ngày 25/02/2021 của UBND tỉnh Bình Định về việc thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2025 (giai đoạn II)”;

Theo đề nghị của Ban Dân tộc tại Tờ trình số 123/TTr-BDT ngày 02/3/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2025 (giai đoạn II)”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Trưởng ban Ban Dân tộc tỉnh, Thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ủy ban Dân tộc;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVP NN;
- Lưu: VT, K3.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Thanh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

**Hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án “Giảm thiểu
tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc
thiểu số trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2025 (giai đoạn II)”**
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2021 của UBND tỉnh)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

1. Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2025 (giai đoạn II)” (Sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo) được thành lập theo Quyết định số 651/QĐ-UBND ngày 25/02/2021 của UBND tỉnh Bình Định. Phó Chủ tịch UBND tỉnh làm Trưởng ban Ban Chỉ đạo; Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo là Trưởng ban Dân tộc tỉnh; các thành viên là đại diện lãnh đạo một số sở, ban, ngành của tỉnh.

2. Quy chế này quy định về nguyên tắc, chế độ làm việc, phân công nhiệm vụ, mối quan hệ công tác, chế độ họp, thông tin, báo cáo và kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo.

3. Quy chế này áp dụng đối với các thành viên Ban Chỉ đạo được quy định tại Điều 1 Quyết định số 651/QĐ-UBND ngày 25/02/2021 của UBND tỉnh và các cơ quan có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc, chế độ làm việc

1. Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập trung, dân chủ, vừa đảm bảo phát huy vai trò tập thể của Ban Chỉ đạo, vừa đề cao trách nhiệm cá nhân của từng thành viên.

2. Trong phân công giải quyết công việc, mỗi việc (mảng công việc, khối công việc, nhóm công việc) được giao cho một cơ quan, đơn vị, một người phụ trách và chịu trách nhiệm chính. Các thành viên Ban Chỉ đạo chủ động phối hợp thực hiện những công việc đã được phân công và có liên quan đến các công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ của cơ quan mà thành viên đó đại diện.

Các thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

Chương II

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO

Điều 3. Nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo

1. Nhiệm vụ của Trưởng ban Ban Chỉ đạo

- Trưởng ban Ban Chỉ đạo phụ trách chung, chỉ đạo, điều hành và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về toàn bộ hoạt động của Ban Chỉ đạo trong triển khai thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2025 (giai đoạn II)”;

- Chủ trì các cuộc họp và Quyết định các vấn đề quan trọng của Ban Chỉ đạo.

2. Nhiệm vụ của Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo

- Tham mưu giúp Ban Chỉ đạo tỉnh chỉ đạo xây dựng triển khai nhân rộng mô hình đối với địa bàn vùng dân tộc thiểu số có tỷ lệ hoặc nguy cơ cao về tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống; hướng dẫn các huyện thành lập Ban Chỉ đạo cấp huyện;

- Chịu trách nhiệm giúp Trưởng ban trong chỉ đạo, kiểm tra, theo dõi, đôn đốc các hoạt động của Đề án;

- Phối hợp với Ban Chỉ đạo cấp huyện triển khai nhân rộng mô hình điểm tại các xã vùng dân tộc thiểu số có tỷ lệ hoặc nguy cơ cao về tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống. Định kỳ 06 tháng, 01 năm tổng hợp báo cáo tiến độ, kết quả, tình hình giải ngân, thuận lợi, khó khăn trong quá trình thực hiện Đề án cho UBND tỉnh và Ủy ban Dân tộc;

- Chuẩn bị nội dung và các điều kiện phục vụ các cuộc họp định kỳ, đột xuất của Ban Chỉ đạo. Chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo khi Trưởng ban đi công tác hoặc được uỷ quyền. Thay mặt Trưởng ban xử lý công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo.

3. Nhiệm vụ của các thành viên Ban Chỉ đạo

3.1. Thành viên đại diện Sở Tài chính

Hàng năm phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh lập và tổng hợp dự toán kinh phí thuộc nguồn vốn ngân sách trung ương theo Quyết định số 405/QĐ-UBND ngày 02/02/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2025 (giai đoạn II)”, gửi Bộ Tài chính, Ủy ban Dân tộc trình cấp có thẩm quyền xem xét hỗ trợ từ ngân sách Trung ương để thực hiện.

Hàng năm, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thuộc nguồn vốn ngân sách tỉnh theo Quyết định số 405/QĐ-UBND ngày 02/02/2021 của UBND tỉnh Bình

Định về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2025 (giai đoạn II)” cho Ban Dân tộc tỉnh để thực hiện theo quy định.

Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng kinh phí đúng theo quy định hiện hành của nhà nước.

3.2. Thành viên đại diện Sở Y tế

Thực hiện lồng ghép các hoạt động tư vấn, khám sức khỏe tiền hôn nhân, chăm sóc sức khỏe sinh sản; dân số, kế hoạch hóa gia đình vào các chương trình, đề án của ngành nhằm nâng cao chất lượng dân số.

3.3. Thành viên đại diện Sở Văn hóa và Thể thao

Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh đưa các quy định về phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, thể thao và gia đình vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; bổ sung quy định về phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước ở khu dân cư; đưa nội dung phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống là một trong các tiêu chí khi xét công nhận gia đình văn hóa, thôn, làng văn hóa hàng năm.

3.4. Thành viên đại diện Sở Tư pháp

Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh, các sở ngành và địa phương đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật hôn nhân và gia đình và trợ giúp pháp lý đối với vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

3.5. Thành viên đại diện Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa – Thông tin – Thể thao các huyện, thị xã, thành phố thực hiện các hoạt động thông tin, tuyên truyền, giáo dục, chuyển đổi hành vi về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng DTTS.

3.6. Thành viên đại diện Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định, Báo Bình Định

Xây dựng các phóng sự, bài viết nói về tác hại, hậu quả của tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống phát sóng, đăng tải nhằm thay đổi nhận thức, hành vi người dân, nhất là người dân vùng đồng bào DTTS về thực hiện Luật Hôn nhân và Gia đình.

3.7. Thành viên đại diện Sở Giáo dục và Đào tạo

Chỉ đạo, triển khai đưa nội dung giáo dục giới tính; các quy định pháp luật về hôn nhân và gia đình; tác hại, hậu quả của tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống vào tuyên truyền, giáo dục trong các trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú; tăng cường công tác hướng nghiệp, hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt Đoàn, Đội, Câu lạc bộ, tổ, nhóm,...trong trường học để tuyên truyền, cung cấp thông tin, nâng cao nhận thức và ý thức pháp luật về hôn nhân và gia đình đối với học sinh, đặc biệt là

học sinh người dân tộc thiểu số.

3.8. Thành viên đại diện các Sở, ngành liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp, lồng ghép các hoạt động liên quan để thực hiện nội dung của Kế hoạch.

3.9. Thành viên đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Tỉnh Đoàn; Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh; Hội Nông dân tỉnh

Căn cứ vào nhiệm vụ được giao có Kế hoạch lồng ghép các nội dung về giảm thiểu tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đông bào dân tộc thiểu số vào các hoạt động của ngành để phối hợp thực hiện Kế hoạch.

Tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và quần chúng tham dự các buổi tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; tham gia các buổi tư vấn pháp luật hôn nhân và gia đình tại địa phương.

Điều 4. Trách nhiệm của các thành viên Ban Chỉ đạo

Các thành viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm trước Trưởng ban Ban Chỉ đạo và trước Thủ trưởng cơ quan, đơn vị chủ quản về những công việc được Trưởng ban Ban Chỉ đạo phân công, sử dụng nhân lực, phương tiện, trang thiết bị do đơn vị quản lý để thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Điều 5. Nhiệm vụ cơ quan thường trực giúp việc Ban Chỉ đạo

Ban Dân tộc tỉnh là cơ quan Thường trực giúp việc Ban Chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ được quy định tại Điều 3 Quyết định số 651/QĐ-UBND ngày 25/02/2021 của UBND tỉnh.

Chương III **MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC, CHẾ ĐỘ HỌP** **THÔNG TIN, BÁO CÁO VÀ KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG**

Điều 6. Mối quan hệ công tác

1. Ban Chỉ đạo chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất, toàn diện của Trưởng ban Ban Chỉ đạo. Trưởng ban Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh, Phó Trưởng ban và các thành viên Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của đơn vị mình trong giải quyết các công việc được Ban Chỉ đạo phân công.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm xây dựng kế hoạch công tác theo nhiệm vụ đã được phân công, bố trí cán bộ giúp theo dõi công việc của mình theo nhiệm vụ được giao.

3. Mối quan hệ giữa Ban Chỉ đạo với các sở, ban, ngành ở tỉnh và các huyện là mối quan hệ phối hợp, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ được giao.

4. Mối quan hệ giữa Ban Chỉ đạo với các cơ quan của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức đoàn thể ở tỉnh là mối quan hệ phối hợp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ liên quan.

Điều 7. Chế độ hội họp Ban Chỉ đạo

1. Căn cứ vào ý kiến đề xuất của Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo hoặc các thành viên, Trưởng ban Chỉ đạo quyết định triệu tập Ban Chỉ đạo.

2. Trưởng ban Chỉ đạo quyết định nội dung, thành phần, thời gian họp; tùy theo nội dung họp, Trưởng ban Chỉ đạo có thể yêu cầu lãnh đạo một số sở, ban, ngành ở tỉnh và lãnh đạo các huyện liên quan tham dự.

Trường hợp không tổ chức được cuộc họp của Ban Chỉ đạo nhưng cần lấy ý kiến của các thành viên Ban Chỉ đạo về những vấn đề liên quan đến nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo, Trưởng ban Chỉ đạo quyết định việc gửi lấy ý kiến các thành viên về vấn đề đó; các thành viên có trách nhiệm gửi lấy ý kiến tham gia đầy đủ, kịp thời về Ban Dân tộc tỉnh để tổng hợp trình Trưởng ban Chỉ đạo xem xét, quyết định.

3. Ban Dân tộc tỉnh phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh chuẩn bị tài liệu, giấy mời họp và gửi đến các thành viên, thời gian chậm nhất là 3 ngày trước ngày họp (trừ trường hợp đặc biệt); dự thảo các thông báo kết quả, kết luận các cuộc họp của Ban Chỉ đạo; sao gửi hoặc ban hành các văn bản có liên quan cần thiết gửi các thành viên và thông báo đến các cơ quan có thành viên và các cơ quan có liên quan để phối hợp thực hiện.

Điều 8. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Định kỳ 6 tháng, 1 năm các thành viên báo cáo bằng văn bản về kết quả thực hiện nhiệm vụ được Ban Chỉ đạo phân công gửi Ban Dân tộc tỉnh để tổng hợp chung (Thời gian gửi báo cáo 6 tháng vào ngày 15 tháng 6 và gửi báo cáo năm vào ngày 15 tháng 12 về Ban Dân tộc tỉnh để tổng hợp). Đối với các công việc phát sinh đột xuất, các thành viên chủ động báo cáo trực tiếp với Trưởng Ban Chỉ đạo để xin ý kiến xử lý.

2. Ban Dân tộc tỉnh giúp việc Ban Chỉ đạo, tổng hợp xây dựng báo cáo chung về tình hình thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan thẩm quyền của Đảng và Nhà nước ở Trung ương theo yêu cầu.

Điều 9. Kinh phí hoạt động

Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo do ngân sách tỉnh bảo đảm, bố trí thành một mục riêng trong dự toán chi ngân sách hàng năm của Ban Dân tộc tỉnh. Việc thực hiện chi tiêu theo chế độ hiện hành của Nhà nước.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hay phát sinh vấn đề mới cần điều chỉnh cho phù hợp, cơ quan Thường trực giúp việc Ban Chỉ đạo tổng hợp, trình Trưởng ban Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định./.